

Ngày 31/03/2025	4,160 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.7%	1.0%	-7.3%

	2024	
ROE	1.5%	+/- YoY ▼ 1.2%

	Q1/25		
DT thuần	8.66	QoQ ▼ 2.54 ▼ 22.6%	YoY ▼ 31.8 ▼ 78.6%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	139	YoY ▼ 251 ▼ 64.3%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	1.46	QoQ ▼ 0.47 ▼ 24.3%	YoY ▼ 1.56 ▼ 51.6%
	tỷ VNĐ		

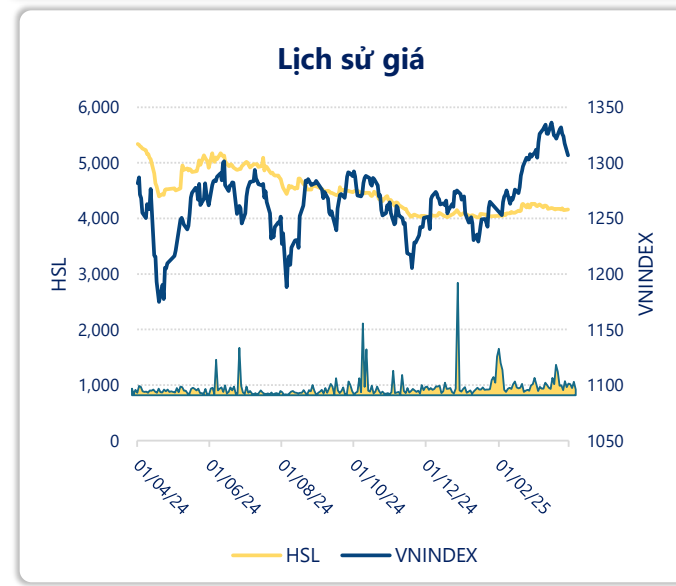
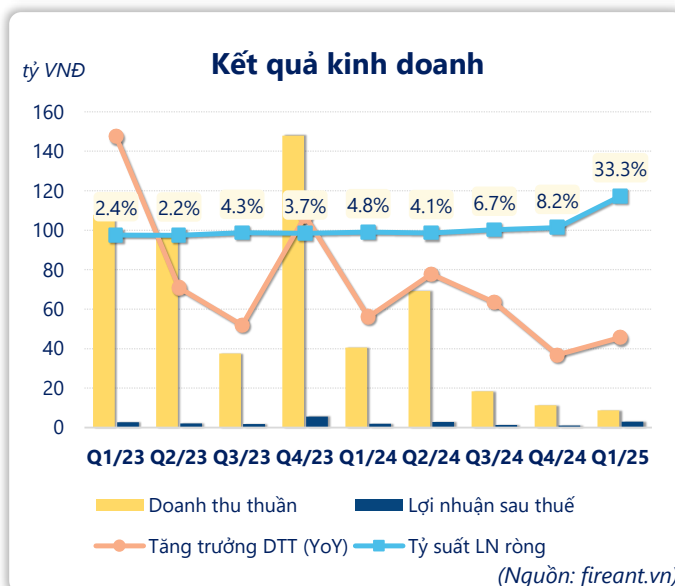
	2024	
LN gộp	11.2	YoY ▼ 7.40 ▼ 39.8%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	3.16	QoQ ▲ 2.00 ▲ 172%	YoY ▲ 0.99 ▲ 45.6%
	tỷ VNĐ		

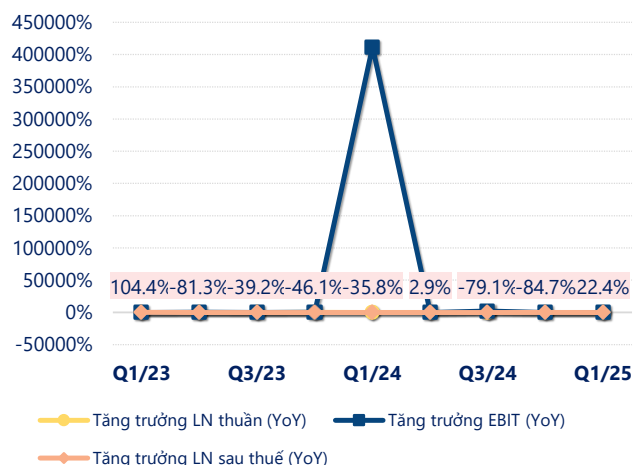
	2024	
LN thuần	7.39	YoY ▼ 5.71 ▼ 43.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	2.95	QoQ ▲ 1.99 ▲ 207%	YoY ▲ 0.95 ▲ 47.5%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	6.98	YoY ▼ 5.12 ▼ 42.2%
	tỷ VNĐ	

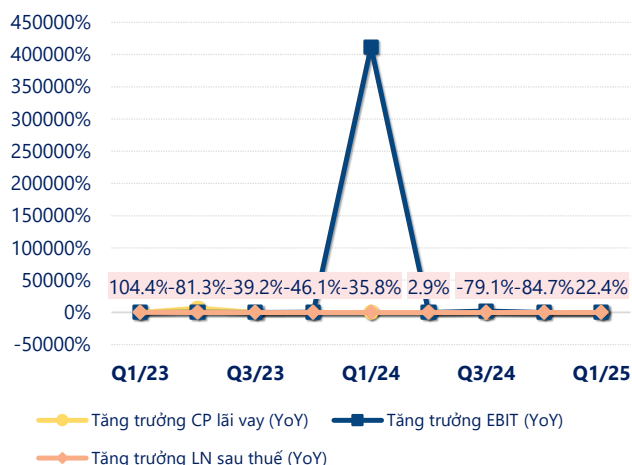


Tăng trưởng lợi nhuận



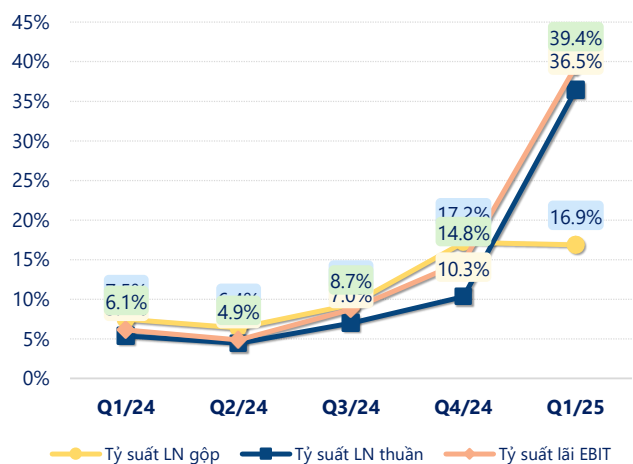
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



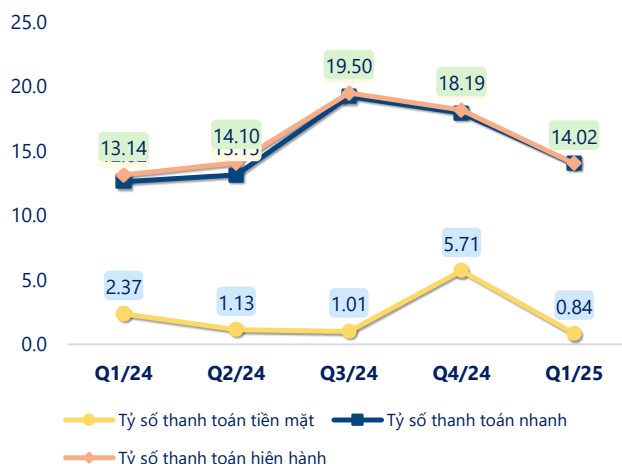
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



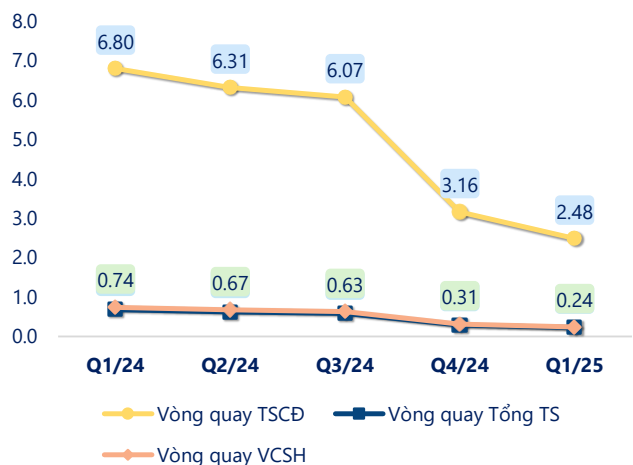
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



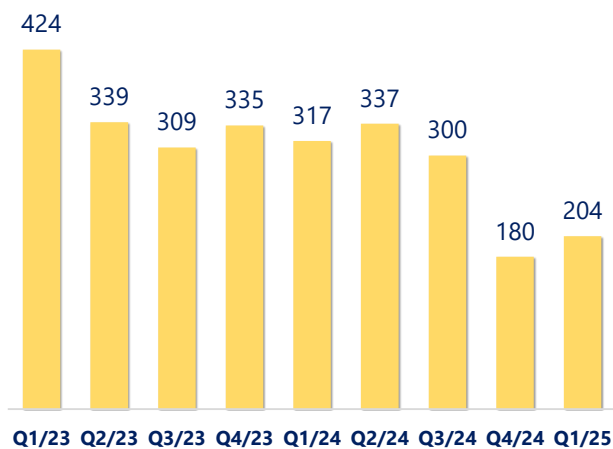
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	8.66	40.5	-78.6%	139	390	-64.3%
Giá vốn hàng bán	7.20	37.4	-80.7%	128	371	-65.5%
Lợi nhuận gộp	1.46	3.02	-51.6%	11.2	18.6	-39.8%
Doanh thu HĐTC	2.88	0.62	364%	2.46	0.99	150%
Chi phí TC	0.31	0.31	-1.3%	1.70	2.60	-34.4%
Chi phí lãi vay	0.26	0.31	-14.8%	1.16	1.67	-30.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.02	0.88	-103%
Chi phí bán hàng	0.06	0.39	-85.8%	1.07	1.04	3.5%
Chi phí QLDN	0.82	0.77	6.4%	3.45	3.72	-7.4%
LN thuần từ HĐKD	3.16	2.17	45.6%	7.39	13.1	-43.4%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.01	31.0%	-0.01	-0.11	91.5%
LN trước thuế	3.15	2.16	45.9%	7.39	13.0	-43.0%
Lợi nhuận sau thuế	2.95	2.00	47.5%	6.98	12.1	-42.2%
LNST của CĐ cty mẹ	2.88	1.94	48.5%	6.76	11.8	-42.5%

(Nguồn: fireant.vn)

